

Thời gian làm bài: 90 phút (Không kể thời gian giao đề)

Họ và tên:Lớp:.....

Ngày kiểm tra:

Điểm	Chữ ký người chấm
.....

Điểm đọc	Đọc thành tiếng	Đọc hiểu
.....

A. Kiểm tra đọc: 10đ

I. ĐỌC THÀNH TIẾNG (4 điểm):

II. ĐỌC HIỂU (6 điểm): *Đọc thêm bài đọc sau:*

AI ĐÁNG KHEN NHIỀU HƠN?

Ngày nghỉ, thỏ Mẹ bảo hai con:

- Thỏ Anh lên rừng kiếm cho mẹ mười chiếc nấm hương, Thỏ Em ra đồng cỏ hái giúp mẹ mười bông hoa thật đẹp!

Thỏ Em chạy tới đồng cỏ, hái được mười bông hoa đẹp về khoe với mẹ. Thỏ Mẹ nhìn con âu yếm, hỏi:

- Trên đường đi, con có gặp ai không?
- Con thấy bé Sóc đứng khóc bên gốc ổi, mẹ ạ.
- Con có hỏi vì sao Sóc khóc không?
- Không ạ. Con vội về vì sợ mẹ mong.

Lát sau, Thỏ Anh về, giỏ đầy nấm hương. Thỏ Mẹ hỏi vì sao đi lâu thế, Thỏ Anh thưa:

- Con giúp cô Gà Mơ tìm Gà Nhép bị lạc nên về muộn, mẹ ạ.

Thỏ Mẹ mỉm cười, nói:

- Các con đều đáng khen vì biết vâng lời mẹ. Thỏ Em nghĩ đến mẹ là đúng, song Thỏ Anh còn biết nghĩ đến người khác nên đáng khen nhiều hơn!

(Theo Phong Thu)

Dựa vào nội dung bài đọc trên, khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng hoặc thực hiện theo yêu cầu bài tập.

Câu 1(0,5 điểm): Ngày nghỉ, Thỏ Mẹ bảo hai con làm việc gì giúp mẹ?

- A. Thỏ Anh lên rừng hái hoa; Thỏ Em ra đồng kiếm nấm hương
- B. Thỏ Em kiếm mười chiếc nấm hương; Thỏ Anh hái mười bông hoa.
- C. Thỏ Anh kiếm mười chiếc nấm hương; Thỏ Em hái mười bông hoa.

Câu 2(0,5 điểm): Thỏ em làm gì khi đến đồng cỏ?

- A. Chạy nhảy tung tăng trên đồng cỏ.
- B. Hái được mười bông hoa đẹp nhất.
- C. Hái những bông hoa.

HƯỚNG DẪN CHẤM TIẾNG VIỆT - LỚP 3

I. Kiểm tra kỹ năng đọc và kiến thức Tiếng Việt:

1. Đọc thành tiếng (4 điểm)

2. Đọc thầm và làm bài tập (6 điểm)

Câu 1(0,5 điểm): Ngày nghỉ, Thỏ Mẹ bảo hai con làm việc gì giúp mẹ?

C. Thỏ Anh kiếm mười chiếc nấm hương; Thỏ Em hái mười bông hoa.

Câu 2(0,5 điểm): Thỏ em làm gì khi đến đồng cỏ?

B. Hái được mười bông hoa đẹp nhất.

Câu 3(0,5 điểm): Vì Sao Thỏ Anh đi hái nấm về muộn hơn Thỏ em?

C. Vì Thỏ Anh giúp cô Gà Mơ tìm Gà Nhép bị lạc.

Câu 4(0,5 điểm): Vì sao Thỏ Mẹ nói Thỏ Anh đáng khen nhiều hơn?

B. Vì Thỏ Anh biết vâng lời mẹ và còn biết nghĩ đến người khác.

Câu 5(1 điểm): Qua câu chuyện trên em rút ra bài học gì cho bản thân?

Qua câu chuyện trên cho em thấy biết vâng lời là tốt nhưng cũng phải biết nghĩ đến người khác. Chúng ta làm việc không chỉ nghĩ đến mình mà phải nghĩ đến người khác.

Câu 6(0,5điểm): Trong câu: “Thỏ Em **chạy tới đồng cỏ, hái được mười bông hoa đẹp về khoe với mẹ.**” Bộ phận in đậm trong câu trên trả lời cho câu hỏi nào?

A Ai ?

Câu 7 (0,5điểm): B. Thôn xóm, dòng họ, núi đồi, tấp nập.

Câu 8(0.5 điểm).

- | | |
|-------------|-------------|
| a) sù sì | 1) xui xẻo |
| b) hèn nhát | 2) dũng cảm |
| c) Sớm | 3) mượt mà |
| d) may mắn | 4) muộn |

Sù sì – Mượt mà Hèn nhát – dũng cảm Sớm – muộn May mắn - xui xẻo

Câu 9(0,5điểm): tác dụng của dấu 2 chấm : báo hiệu sự liệt kê

Câu 10(1 điểm): Viết đúng câu văn có hình ảnh so sánh theo yêu cầu.

II. Kiểm tra kỹ năng viết chính tả và viết văn.

1. Viết chính tả: 3 điểm

- Bài trình bày sạch sẽ, viết đúng chính tả cho: 3 điểm

- Bài viết sai lỗi chính tả, dấu thanh 2 lỗi trừ 0,5 điểm

- Toàn bài trình bày bản trừ: 0,25 điểm

2. Tập làm văn: 7 điểm

a) Nội dung: 4 điểm

- Giới thiệu đồ dùng hoặc đồ vật mình cần tả: 1 điểm.
- Tả về đặc điểm nổi bật của đồ dùng hoặc đồ vật: 3 điểm.
 - Đồ dùng hoặc đồ vật đó trông như thế nào?
 - Cấu tạo ra sao?
 - Tác dụng của đồ dùng, đồ vật đó là gì?
- Nêu được cảm nghĩ về đồ dùng hoặc đồ vật: 1 điểm

- Đó là đồ vật hoặc đồ dùng em yêu quý.

- Cách bảo quản, giữ gìn.

b/ Kỹ năng viết: 3 điểm

- Chữ viết đúng cỡ, trình bày sạch đẹp, đúng chính tả (1 điểm)

- Dùng từ đặt câu đúng (1 điểm)

- Viết văn có sáng tạo (1 điểm)